

Số: 25 /2012/NQ-HDND

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 12 năm 2012.

NGHỊ QUYẾT
Quy định một số chế độ chi tiêu tài chính
đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ
KHOÁ V, KỶ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao;

Sau khi xem xét Tờ trình số 6322/TTr-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 51/BC-BVHXH ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh, được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền các cấp của tỉnh quyết định, gồm:

1. Giải thi đấu cấp tỉnh:
 - a) Đại hội thể dục thể thao;
 - b) Giải thi đấu thể thao từng môn thể thao;
 - c) Hội thi thể thao quần chúng.

2. Giải thi đấu cấp huyện:

- a) Đại hội thể dục thể thao;
- b) Giải thi đấu thể thao từng môn thể thao;
- c) Hội thi thể thao quần chúng.

3. Giải thi đấu cấp xã:

- a) Đại hội thể dục thể thao;
- b) Giải thi đấu thể thao từng môn thể thao;
- c) Hội thi thể thao quần chúng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

- 1. Thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức và các tiểu ban Đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao;
- 2. Thành viên Ban tổ chức và các tiểu ban chuyên môn từng giải thi đấu;
- 3. Trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu;
- 4. Vận động viên, huấn luyện viên;
- 5. Công an, y tế, bảo vệ, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu.

Trường hợp một người được phân công nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình điều hành tổ chức giải chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất.

Điều 3. Nội dung chi và mức chi đối với giải thi đấu cấp tỉnh:

1. Tiền ăn

a) Tiền ăn trong quá trình tổ chức giải cho các đối tượng được quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này: 100.000 đồng/người/ngày.

Các đối tượng thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được đảm bảo chế độ chi tiền ăn trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao không được thanh toán phụ cấp tiền lưu trú công tác phí theo quy định tại chế độ công tác phí hiện hành trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao.

b) Tiền ăn của vận động viên, huấn luyện viên thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ: được tính theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế.

a) Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Trưởng, phó các tiểu ban chuyên môn: 80.000 đồng/người/ngày;

b) Thành viên các tiểu ban chuyên môn: 60.000 đồng/người/ngày;

c) Giám sát, trọng tài chính: 60.000 đồng/người/buổi (Riêng môn bóng đá sân lớn: 150.000 đồng/người/trận)

d) Thư ký, trọng tài khác: 50.000 đồng/người/buổi (Riêng môn bóng đá sân lớn: 100.000 đồng/người/trận);

đ) Công an, y tế: 45.000 đồng/người/buổi;

e) Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ: 45.000 đồng/người/buổi.

Trong trường hợp tiền bồi dưỡng không tính được theo ngày làm việc mà tính theo buổi thi đấu, hoặc trận đấu, thì mức thanh toán tiền bồi dưỡng được tính theo thực tế, nhưng tối đa không được vượt quá 3 buổi hoặc 3 trận đấu/người/ngày.

3. Chi tổ chức đồng diễn, diễu hành đối với Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh:

a) Chi sáng tác, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn: thanh toán theo hợp đồng kinh tế giữa đơn vị tổ chức với các tổ chức hoặc cá nhân, mức chi căn cứ Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ quy định chế độ nhuận bút và Thông tư liên tịch số 21/2003/TTLT-VHTT-BTC ngày 01/7/2003 của Bộ Văn hoá Thông tin và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút cho một số tác phẩm được quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP.

b) Bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ:

- Người tập:

+ Tập luyện: 30.000 đồng/người/buổi;

+ Tổng duyệt (tối đa 2 buổi): 40.000 đồng/người/buổi;

+ Chính thức: 70.000 đồng/người/buổi.

- Giáo viên quản lý, hướng dẫn: 60.000 đồng/người/buổi.

4. Tiền thuê phòng nghỉ.

a) Đối với đối tượng thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Mức chi theo chế độ công tác phí hiện hành.

b) Đối với đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước:

- Thuê phòng nghỉ trong tỉnh: Không quá 120.000 đồng/ngày/người.

- Thuê phòng nghỉ ngoài tỉnh: Không quá 150.000 đồng/ngày/người.

Trường hợp thuê phòng nghỉ tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh: Không quá 200.000 đồng/ngày/người.

5. Các khoản chi khác.

a) Tiền thưởng vận động viên, huấn luyện viên: thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Các khoản chi cho in ấn, huy chương, cờ, cúp, trang phục, đạo cụ, khai mạc, bế mạc: tùy theo quy mô, tính chất giải đấu chi phù hợp với nguồn thu và nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước cấp trên cơ sở các quy định hiện hành.

c) Các khoản chi khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo các quy định chi tiêu tài chính hiện hành.

Điều 4. Các giải thể thao cấp xã, cấp huyện áp dụng bằng 70% mức chi quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

Điều 5: Vận động viên, huấn luyện viên của tỉnh khi tham gia tập luyện, thi đấu các giải thể thao cấp quốc gia được thanh toán tiền thuê phòng nghỉ theo quy định tại Khoản 4 Điều 3 Nghị quyết này.

Điều 6. Khi chỉ số giá tiêu dùng tăng từ 20% trở lên theo thông báo của Cục Thống kê tỉnh Khánh Hoà, Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ tình hình thực tế để điều chỉnh mức chi cho phù hợp, tối đa tăng không quá 20% so với mức quy định tại Nghị quyết này.

Điều 7. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hoà khóa V, kỳ họp thứ 5 thông qua./.

Nơi nhận:

- UB Thường vụ QH; Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Văn hóa-Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, ĐB HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBND TTQVN;
- VP Tỉnh ủy và các ban Đảng;
- VP.Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu VT, KhN, TC.

CHỦ TỊCH



Lê Thanh Quang